

Số: 72a/2026/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- TUYÊN QUANG.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Anh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Định;

2. Bà Lê Thị Thảo.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

Bà **Nguyễn Thị Mai Th** sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ d, phường A Tường, tỉnh Tuyên Quang.

Ông **Nghiêm Xuân M**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ d, phường A, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1960 và bà **Phùng Thị N**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông P bà Nhâm: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyết, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số nhà 08, đường Phùng Hưng, tổ dân phố 01 Ngọc Hà, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cụ **Vũ Thị T**, sinh năm 1933.

Địa chỉ: Tổ d, phường A, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định ranh giới đất giữa bà Nguyễn Thị Mai T, ông Nghiêm Xuân Mạnh với đất của ông Nguyễn Văn P, bà Phùng Thị N là đường thể hiện theo các điểm 17, 3,

5, 8, 18 của Mảnh trích đo kèm theo quyết định (Đất tại thửa đất số 10 và một phần thửa đất số 12, tờ bản đồ số 87, phường A, tịngr Tuyên Quang. Địa chỉ thửa đất: tổ d, phường A, tỉnh Tuyên Quang).

2.2. Chi phí tố tụng: Bà T nhận chịu chi phí tố tụng (Bà T đã nộp đủ).

2.3 Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Mai T, ông Nghiêm Xuân Mạnh mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Thương đã nộp theo Biên lai số 0001017 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1 – Tuyên Quang. Bà T, ông M đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Văn P, bà Phùng Thị N được miễn án phí.

Cụ Vũ Thị T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Chi cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Anh Thành